|  |  |
| --- | --- |
| (..1..) (..2..) **-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: …../….. V/v ….(4)… | *……(3)……, ngày  tháng… năm 20…* |

Kính gửi:...(5)……..

………………………………………………………………(6).................................................

...................................................................................................................................

Đường ngang dự kiến xây dựng tại ……(7)……………………………; giao cắt với đường bộ ……(8)……., cấp... (9)…….., tại km .............................................................................  (lý trình đường bộ).

- Góc giao cắt giữa đường bộ với đường sắt …………..(10) .........................................

- Đoạn đường bộ hai bên đường sắt trong phạm vi 100 m mỗi bên là ....(11)..................

- Hình thức tổ chức phòng vệ ………………………………(12) .........................................

- Kinh phí đầu tư xây dựng công trình:...(13) .................................................................

- Kinh phí quản lý, bảo trì và tổ chức phòng vệ đường ngang... (14)...............................

………….(2)………… đề nghị …….(5) ........................................... xem xét chấp thuận./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - Như trên; - …………….: - Lưu: | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  CỦA CƠ QUAN ĐỀ NGHỊ  CHẤP THUẬN CHỦ TRƯƠNG** *(Ký tên, đóng dấu)* |

***Hướng dẫn ghi văn bản đề nghị:***

(1): Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của đơn vị hoặc tổ chức đề nghị chấp thuận chủ trương (nếu có).

(2): Tên đơn vị hoặc tổ chức đề nghị chấp thuận chủ trương.

(3): Địa danh.

(4): Trích yếu nội dung công văn.

(5): Cơ quan có thẩm quyền chấp thuận chủ trương xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp đường ngang.

(6): Nêu lý do cần xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp đường ngang.

(7): Ghi lý trình, tên tuyến đường sắt (ví dụ km 5+750, tuyến đường sắt Gia Lâm - Hải Phòng).

(8): Tên tuyến đường bộ, ví dụ: quốc lộ số.... tỉnh lộ số.... liên huyện nối huyện với....

(9): Cấp đường bộ theo quy định.

(10): Ghi góc giao cắt giữa đường bộ với đường sắt.

(11): Đường thẳng hay cong, bán kính đường cong; bằng hay dốc, độ dốc.

(12): Nêu hình thức tổ chức phòng vệ (có người gác, cảnh báo tự động) cho đường ngang này.

(13): Kinh phí đầu tư xây dựng công trình do Chủ đầu tư chi trả.

(14): Kinh phí quản lý, bảo trì và tổ chức phòng vệ do ai chi trả.